ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 4315 /QĐ-UBND	*Bình Định, ngày 21 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt giá khởi điểm để tổ chức bán đấu giá một số cơ sở nhà, đất trên địa bàn thành phố Quy Nhơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 37/2018/TT-BTC ngày 16/4/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 20/7/2018 của UBND tỉnh ban hành quy định phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 600/TTr-STC ngày 13/10/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá khởi điểm để tổ chức bán đấu giá công khai các cơ sở nhà, đất trên địa bàn thành phố Quy Nhơn theo Tờ trình số 600/TTr-STC ngày 13/10/2020 của Sở Tài chính, cụ thể như sau:

1. Trường mẫu giáo xóm 1 Thanh Long, xã Phước Mỹ, thành phố Quy Nhơn

a) Về đất:

- Lô đất có diện tích 237m^2, địa chỉ tại xóm 1, thôn Thanh Long, xã Phước Mỹ, thành phố Quy Nhơn; nằm tiếp giáp 02 mặt tiền (lô góc). Mặt tiền chính hướng Nam rộng khoảng 10 m tiếp giáp đường nội bộ bê tông; các hướng còn

lại giáp các hộ dân cư khác; mục đích sử dụng đất: đất ở. Đơn giá đất ở là: 3.500.000 đồng/m^2.

- Giá trị tiền sử dụng đất ở là: 3.500.000 đồng/m^2 x 237m^2 = 829.500.000 đồng.

b) Về tài sản trên đất:

- Hiện trạng: Nhà 01 tầng; móng trụ, trụ BTCT, mái lợp tole; móng tường xây đá chẻ; giằng móng BTCT; diện tích sàn xây dựng: 62,5m^2. Đơn giá nhà là: 2.000.000 đồng/m^2; CLCL: 50%.

- Giá trị tài sản trên đất là: 2.000.000 đồng/m^2 x 62,5m^2 x 50% = 62.500.000 đồng.

c) Tổng giá trị nhà và đất là: 829.500.000 đồng + 62.500.000 đồng = **892.000.000 đồng**.

(Chi tiết như Phụ lục kèm theo Tờ trình số 600/TTr-STC ngày 13/10/2020 của Sở Tài chính)

2. Trường mẫu giáo xóm 2 Thanh Long, xã Phước Mỹ, thành phố Quy Nhơn

a) Về đất:

- Lô đất có diện tích 155,8m^2, địa chỉ tại xóm 2, thôn Thanh Long, xã Phước Mỹ, thành phố Quy Nhơn; nằm trong khu dân cư thưa thớt; cơ sở hạ tầng xây dựng chưa hoàn chỉnh; mục đích sử dụng đất: đất ở. Đơn giá đất ở là: 1.700.000 đồng/m^2.

- Giá trị tiền sử dụng đất ở là: 1.700.000 đồng/m^2 x 155,8m^2 = 264.860.000 đồng.

b) Về tài sản trên đất:

- Hiện trạng: Nhà 01 tầng; móng trụ, trụ BTCT, mái lợp ngói; móng tường xây đá chẻ; giằng móng BTCT; nền lát gạch; tường xây gạch; trát vữa xi măng, vôi nước; diện tích sàn xây dựng: 52,5m^2. Đơn giá nhà là: 1.200.000 đồng/m^2; CLCL: 30%.

- Giá trị tài sản trên đất là: 1.200.000 đồng/m^2 x 52,5m^2 x 30% = 18.900.000 đồng.

c) Tổng giá trị nhà và đất là: 264.860.000 đồng + 18.900.000 đồng = **283.760.000 đồng.**

(Chi tiết như Phụ lục kèm theo Tờ trình số 600/TTr-STC ngày 13/10/2020 của Sở Tài chính)

3. Trường mẫu giáo xóm 1 Long Thành, xã Phước Mỹ, thành phố Quy Nhơn

a) Về đất:

- Lô đất có diện tích 409,5m^2, địa chỉ tại xóm 1, thôn Long Thành, xã Phước Mỹ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bịnh Định; nằm trong khu dân cư thưa thớt; cơ sở hạ tầng xây dựng chưa hoàn chỉnh, cách trường tiểu học số 1 Phước Mỹ khoảng 50m; mục đích sử dụng đất: đất ở. Đơn giá đất ở là: 1.400.000 đồng/m^2.

- Giá trị tiền sử dụng đất ở là: 1.400.000 đồng/m^2 x 409,5m^2 = 573.300.000 đồng.

b) Về tài sản trên đất:

- Hiện trạng: Nhà 01 tầng; móng trụ, trụ BTCT, mái lợp ngói; móng tường xây đá chẻ; giằng móng BTCT; nền lát gạch hoa; tường xây gạch; trát vữa xi măng, vôi nước; diện tích sàn xây dựng: 47,5m^2. Đơn giá nhà là: 1.200.000 đồng/m^2; CLCL: 30%.

- Giá trị tài sản trên đất là: 1.200.000 đồng/m^2 x 47,5m^2 x 30% = 17.100.000 đồng.

c) Tổng giá trị nhà và đất là: 573.300.000 đồng + 17.100.000 đồng = **590.400.000 đồng.**

(Chi tiết như Phụ lục kèm theo Tờ trình số 600/TTr-STC ngày 13/10/2020 của Sở Tài chính)

4. Đài truyền thanh thành phố Quy Nhơn, (Số cũ 70 Trần Cao Vân), thành phố Quy Nhơn

a) Về đất:

- Lô đất có diện tích 238,3m^2, địa chỉ tại số 70 Trần Cao Vân (số cũ), phường Lê Lợi, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; nằm trong khu dân cư đông đúc; cơ sở hạ tầng xây dựng hoàn chỉnh; nhà phù hợp để ở và kinh doanh; mục đích sử dụng: đất ở. Đơn giá đất ở là: 68.000.000 đồng/m^2.

- Giá trị tiền sử dụng đất ở là: 68.000.000 đồng/m^2 x 238,3m^2 = 16.204.400.000 đồng.

b) Về tài sản trên đất:

- Hiện trạng: móng trụ, trụ BTCT, mái một phần lợp ngói, một phần mái BTCT; móng tường xây đá chẻ; giằng móng BTCT; nền lát gạch ceramic; tường xây gạch, trát vữa xi măng, sơn nước; tổng diện tích sàn xây dựng: 500m^2. Đơn giá nhà là: 3.500.000 đồng/m^2; CLCL: 45%.

- Giá trị tài sản trên đất là: 3.500.000 đồng/m^2 x 500m^2 x 45% = 787.500.000 đồng.

c) Tổng giá trị nhà và đất là: 16.204.400.000 đồng + 787.500.000 đồng = **16.991.900.000đồng.**

(Chi tiết như Phụ lục kèm theo Tờ trình số 600/TTr-STC ngày 13/10/2020 của Sở Tài chính)

Điều 2. Giao Sở Tài chính phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBND TP Quy Nhơn;
- Lưu: VT, K14, K17.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Ký bởi: Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Định
Ngày ký: 21-10-2020 11:25:41 +07:00

Trần Châu